

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG

Số: 18 /2020/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hậu Giang, ngày 10 tháng 11 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (lần 4)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 1014/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về dự thảo Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (lần 4); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 (lần 4), với số vốn 109.257 triệu đồng. Cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn kéo dài năm 2019 sang năm 2020: 11.232 triệu đồng (*đính kèm Phụ lục I*).

2. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương: 35.843 triệu đồng (*đính kèm Phụ lục II*).

3. Phân bổ Kế hoạch vốn năm 2020 nguồn thu tiền sử dụng đất theo cơ chế riêng: 62.182 triệu đồng (*đính kèm Phụ lục III*).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa IX Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 10 tháng 11 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 11 năm 2020./.

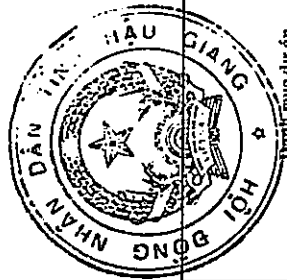
Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN - TP.HCM);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Huỳnh Thanh Tạo



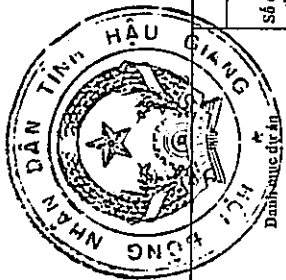
Phu luc I

Đơn vị: Triệu đồng

[illegible]

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2019 kéo dài sang năm 2020				Kế hoạch vốn năm 2019 kéo dài sang năm 2020 điều chỉnh, bổ sung				Giảm	Tăng	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cân đối NSDP	XSKT	Triển sử dụng đất năm 2019	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cân đối NSDP	XSKT	Triển sử dụng đất năm 2019	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	
I	Xây dựng trạm bơm diện tích tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2016-2020	1964/QĐ-UBND 31/10/2016	27,000	27,000	109	27,000	109	-	-	-	-	-	109	-	Không còn nhu cầu thanh toán
VII	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh		86,788	67,788	2,247	67,788	-	-	-	153	153	-	2,094	-	-
(2)	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2018		54,016	54,016	548	54,016	-	-	-	153	153	-	395	-	-
I	Trung đoàn 114	1154/QĐ-UBND ngày 12/7/2011	54,016	54,016	548	54,016	-	-	-	153	153	-	395	-	Không còn nhu cầu thanh toán
(3)	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2019		32,772	13,772	1,699	13,772	-	-	-	-	-	-	1,699	-	-
I	Kho Quân khí	961/QĐ-UBND ngày 27/4/2010	32,772	13,772	1,699	13,772	-	-	-	-	-	-	1,699	-	Không còn nhu cầu thanh toán
VIII	Ban Dân tộc		976	-	2	-	2	-	-	-	-	-	2	-	-
(1)	Dự án tất toán tài khoản		976	-	2	-	2	-	-	-	-	-	2	-	-
I	Công trình hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp lò hóa tăng chứa Bô Rây Sa Rây Chum áp 5, xã Xà Phên, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	346/QĐ-STC, 24/5/2017	491	491	1	491	1	-	-	-	-	-	1	-	Không còn nhu cầu thanh toán
2	Công trình hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp lò hóa tăng chứa Ut Dong Men Chey áp 7, xã Lương Nghĩa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	603/QĐ-STC, 17/10/2017	485	485	1	485	1	-	-	-	-	-	1	-	Không còn nhu cầu thanh toán
IX	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh		197,269	88,870	8,927	88,870	-	-	-	13,924	4,886	111	-	8,927	7,223
(3)	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2020		183,193	74,794	38	74,794	-	-	-	7,261	4,886	111	-	2,264	7,223
I	Xây dựng Hồ chứa nước ngọt tỉnh Hậu Giang	1638/QĐ-UBND 26/10/2018; 1776/QĐ-UBND, 19/10/2020	183,193	74,794	38	74,794	-	-	-	7,261	4,886	111	-	2,264	Đầy nhanh tiến độ thi công
(5)	Dự án khởi công mới năm 2020		14,076	14,076	8,927	14,076	-	-	-	6,663	-	-	2,264	-	-
I	Xây dựng trụ sở Chi Cục chăn nuôi và thú y (tỉnh Hậu Giang)	282/QĐ-SKHĐT 30/10/2019	14,076	14,076	8,927	14,076	-	-	-	6,663	-	-	2,264	-	Không còn nhu cầu thanh toán
X	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh		128,897	113,902	6,352	113,902	-	-	-	6,860	508	-	6,352	-	3,950

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2019 kéo dài sang năm 2020				Kế hoạch vốn năm 2019 kéo dài sang năm 2020 điều chỉnh, bổ sung				Giảm	Tăng	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMBT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cân đối NSDP	XSKT	Tiền sử dụng đất	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cân đối NSDP	XSKT	Tiền sử dụng đất	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	
(2)	Dự án hoàn thành trước ngày 31/12/2018		128,897	113,902	113,902	-	-	6,352	-	6,860	508	-	6,352	-	3,950
1	Khu tái định cư - dân cư phường 5, giai đoạn 2, thành phố Vĩ Thanh	1233/QĐ-UBND 27/7/2011	113,902	113,902	6,352			6,352		2,910			2,910		3,442
2	Khu tái định cư phục vụ dự án Mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Cần Thơ - Phụng Hiệp, xã Long Thanh, huyện Phụng Hiệp tỉnh Hậu Giang	1219/QĐ-UBND, 26/8/2014; 1817/QĐ-UBND, 21/10/2020	14,995		-					3,950	508		3,442		3,950
XI	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Hậu Giang		19,000	19,000	6,616	6,616	-	-	-	3,616	3,616	-	-	-	-
(4)	Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2019		19,000	19,000	6,616	6,616	-	-	-	3,616	3,616	-	-	-	-
1	Dự án khai thác 02 Khu đất sản xuất tự túc thuộc xã Trường Long Tây, huyện Châu Thành A	1924/QĐ-UBND 31/10/2016	19,000	19,000	6,616	6,616				3,616	3,616				3,000
															Không còn nhu cầu thanh toán



Phụ lục II
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020
(Kèm theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2020 của HĐND tỉnh Hậu Giang)

TT		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư/Quyết định quyết toán		Kế hoạch vốn năm 2020						Kế hoạch vốn năm 2020 điều chỉnh, bổ sung						Tăng	Giảm	Ghi chú
			TMDT		Trong đó:				Trong đó:										
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Cân đối NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cân đối NSDP	XSKT	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu hồi các khoản vốn tăng trước NS tính	Vốn ODA	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cân đối NSDP	XSKT	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu hồi các khoản vốn tăng trước NS tính	Vốn ODA			

Đơn vị: triệu đồng

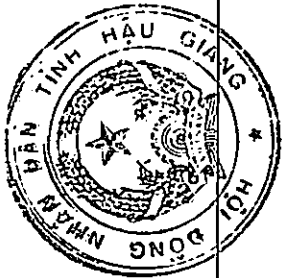
TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/Quyết định quyết toán				Kế hoạch vốn năm 2020						Kế hoạch vốn năm 2020 điều chỉnh, bổ sung						Tăng	Giảm	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cần đối NSDP	XSKT	Thu vượt tiến sử dụng đất năm 2019	Thu hồi các khoản vốn ứng trước NS tỉnh	Vốn ODA	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cần đối NSDP	XSKT	Thu vượt tiến sử dụng đất năm 2019	Thu hồi các khoản vốn ứng trước NS tỉnh	Vốn ODA				
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Cần đối NSDP																
4	Trồng bổ sung cây xanh Khu di tích Đền thờ Bạt hà, xã Lương Tân, huyện Long Mỹ	286/QĐ-SKHDT, 31/10/2019	2.350	2.350	899		899				741		741				158		Không còn nhu cầu thanh toán	
5	Trạm biến áp Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên tỉnh Hậu Giang	287/QĐ-SKHDT, 31/10/2019	803	803	800	800					734	734					66		Không còn nhu cầu thanh toán	
6	Khắc phục các điểm nông về an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh	190/QĐ-SKHDT, 29/6/2020	4.205	4.205	4.331			4.331			4.205			4.205			126		Không còn nhu cầu thanh toán	
7	Trường Trung học phổ thông Vĩ Thanh	1600/QĐ-UBND, 26/9/2019	35.600	35.600	31.040		31.040				31.040	2.091	28.949						Điều chỉnh nguồn vốn	
8	Mở rộng diện tích xây dựng Khu di tích lịch sử "Địa điểm thành lập Ủy ban mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam tỉnh Cần Thơ" tại xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A	1907/QĐ-UBND, 31/10/2019	29.731	29.731							8.639	8.205	434				8.639		Đẩy nhanh tiến độ	
11	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp (tỉnh)		684.506	232.432	74.490	15.553	588	4.150			54.199	10.976	625	5.076	-	54.199	7.584	3.970		
(1)	Dự án tái toán tài khoản		112.974	9.118	1.634	1.278	356	-	-	-	1.262	972	290	-	-	-	372	-		
1	Đường ô tô và trung tâm xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang	2493/QĐ-UBND, 18/12/2006; 1457/QĐ-UBND, 22/10/2014	42.557		204		204				183		183				21		Không còn nhu cầu thanh toán	
2	Mô hình trồng lúa xã Vĩ Thanh, huyện Vĩ Thủy thuộc Dự án Quản lý Thủy lợi phục vụ phát triển nông thôn vùng ĐBSCL (VNĐ)	1364/QĐ-UBND, 25/9/2015	27.683	6.864	964		964				717	717					247		Không còn nhu cầu thanh toán	
3	Xây dựng cổng Học Hòa, tỉnh Hậu Giang	2049/QĐ-UBND, 17/11/2016	14.909	2.254	314	314					255	255					59		Không còn nhu cầu thanh toán	
4	Trụ sở Sở Nông nghiệp và PTNT	1698/QĐ-UBND, 27/9/2007; 737/QĐ-UBND, 30/3/2010	27.825		152		152				107		107				45		Không còn nhu cầu thanh toán	
(3)	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2020		388.339	148.520	17.057	12.675	232	4.150	-	-	9.845	6.409	157	3.279	-	-	7.212	-		
1	Cầu Tân Hiệp	1962/QĐ-UBND, 31/10/2016; 324/QĐ-UBND, 02/3/2017; 194/QĐ-UBND, 28/01/2019	31.000	31.000	2.313	2.313					2.276	2.276					37		Không còn nhu cầu thanh toán	
2	Cải tạo, nâng cấp đường bờ bao kênh Lái Hiếu, kênh La Bạch thị trấn Cây Dương	278/QĐ-SKHDT, 31/10/2017	13.000	13.000	3.000	3.000					1.657	1.657					1.343		Không còn nhu cầu thanh toán	
3	Cải tạo sửa chữa hệ thống thoát nước đường Võ Văn Kiệt (đoạn từ đường 3-2 đến kênh Ba Liền)	483/QĐ-SKHDT, 31/10/2018	6.300	6.300	724	724					418	418					306		Không còn nhu cầu thanh toán	

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/Quyết định quyết toán				Kế hoạch vốn năm 2020				Kế hoạch vốn năm 2020 điều chỉnh, bổ sung						Giảm	Tổng	Ghi chú		
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Căn đối NSDP	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu hồi các khoản vốn ứng trước NS tính	Vốn ODA (tất cả các nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Căn đối NSDP	XSKT	Trong đó:		Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019				Thu hồi các khoản vốn ứng trước NS tính	Vốn ODA
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Căn đối NSDP																
4	Nâng cấp sân chùa đường vào Trung tâm Nông nghiệp Mân Xuân	1574/QĐ-UBND, 19/10/2016; 1262/QĐ-UBND, 25/7/2017	35,000		3,232	232	3,000			3,157	157	3,000						Không còn nhu cầu thanh toán		
5	Hệ thống công nghệ mìn Nam Ninh Xã No	1786/QĐ-UBND 05/10/2011; 1917/QĐ-UBND 6/12/2018	297,889	93,070	5,638					1,058							4,580	Không còn nhu cầu thanh toán		
6	Mở rộng nút giao Quốc lộ 61 và đầu tư tuyến điện trung thế vào Khu du lịch sinh thái Việt Úc	482/QĐ-SKHĐT, 31/10/2018; 199/QĐ-SKHĐT, 11/7/2019	5,150	5,150	2,150	1,000	1,150			1,279	1,000	279					871	Không còn nhu cầu thanh toán		
(4)	Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2020		183,193	74,794	55,799	1,600	-	-	-	59,769	3,595	178	1,797	-	-	-	-			
1	Xây dựng Hồ chứa nước ngọt tỉnh Hậu Giang	1638/QĐ-UBND, 26/10/2018; 1776/QĐ-UBND, 19/10/2020	183,193	74,794	55,799	1,600				54,199							54,199	Đầy nhanh tiến độ		
III	Khu Bảo tồn thiên nhiên Lung Ngoc Hoang		43,500	-	-	-	-	-	-	13	13	-	-	-	-	-	13			
	Dự án tái tạo tài khoản		43,500	-	-	-	-	-	-	13	13	-	-	-	-	-	-			
1	Khu Tái định cư - Khu Bảo tồn thiên nhiên Lung Ngoc Hoang	1214/QĐ-UBND, 25/7/2011	43,500							13	13						13	Tất toán tài khoản		
IV	Sơ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		311,402	40,423	2,425	2,425	-	-	-	12,283	2,997	9,286	-	-	-	-	334			
(5)	Dự án khởi công mới năm 2020		311,402	40,423	2,425	2,425	-	-	-	12,283	2,997	9,286	-	-	-	-	334			
1	Trồng cây phân tán trên địa bàn tỉnh	262/QĐ-SKHĐT, 11/10/2019	2,500	2,500	2,425	2,425				2,091		2,091					334	Điều chỉnh nguồn vốn		
2	Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững tỉnh Hậu Giang (VnSAT) vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB)	1569/QĐ-UBND, 9/11/2015	308,902	37,923						10,192	2,997	7,195					10,192	Đổi ứng		
V	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang		223,213	-	-	-	-	-	-	100	100	-	-	-	-	-	100			
(1)	Dự án tái tạo tài khoản		223,213	-	-	-	-	-	-	100	100	-	-	-	-	-	100			
1	Hệ thống cấp nước thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành	506/QĐ-UBND, 03/3/2010	4,699							16	16						16	Tất toán tài khoản		
2	Hệ thống cấp nước sinh hoạt tại Tuyến dân cư vượt lũ xã Tân Thuận	427/QĐ-STC, 16/8/2013	3,552							7	7						7	Tất toán tài khoản		
3	Nhà máy nước Sông Hậu, huyện Châu Thành	804/UBND-NCTH, 22/4/2020	214,962							77	77						77	Tất toán tài khoản		
VI	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh		36,760	36,760	4,755	4,755	-	-	-	6,779	6,779	-	-	-	-	-	3,976	6,000		

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/Quyết định quyết toán			Kế hoạch vốn năm 2020						Kế hoạch vốn năm 2020 điều chỉnh, bổ sung						Từng	Giảm	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cân đối NSDP	XSKT	Thu vượt tiến sử dụng đất năm 2019	Thu hồi các khoản vốn ứng trước NS tính	Vốn ODA	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cân đối NSDP	XSKT	Thu vượt tiến sử dụng đất năm 2019	Thu hồi các khoản vốn ứng trước NS tính	Vốn ODA			
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Cân đối NSDP															
	(3) Dự án hoàn thành năm 2020		30,760	30,760	4,755	4,755	-	-	-	-	779	779	-	-	-	3,976	-		
	Dự án nhóm C		30,760	30,760	4,755	4,755	-	-	-	-	779	779	-	-	-	3,976	-		
1	Ban Chỉ huy Quân sự huyện Long Mỹ, Hưng mục: Giải phóng mặt bằng	399/QĐ-SKHĐT, 31/7/2018, 168/QĐ-SKHĐT, 06/6/2019	13,400	13,400	2,600	2,600				600	600					2,000		Không còn nhu cầu thanh toán	
2	Đại đội Trinh sát	471/QĐ-SKHĐT, 31/10/2018, 254/QĐ-SKHĐT, 10/10/2019	17,360	17,360	2,155	2,155				179	179					1,976		Không còn nhu cầu thanh toán	
(5)	Dự án khởi công cuối năm 2020		6,000	6,000	-	-	-	-	-	6,000	6,000	-	-	-	-	-	6,000		
1	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự xã Bình Thành	309/QĐ-SKHĐT, 30/10/2020	1,200	1,200	-	-				1,200	1,200					1,200		Không công mới	
2	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự thị trấn Cây Dương	306/QĐ-SKHĐT, 30/10/2020	1,200	1,200						1,200	1,200					1,200		Không công mới	
3	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự xã Thanh Xuân	308/QĐ-SKHĐT, 30/10/2020	1,200	1,200						1,200	1,200					1,200		Không công mới	
4	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự xã Tân Phú Thành	307/QĐ-SKHĐT, 30/10/2020	1,200	1,200						1,200	1,200					1,200		Không công mới	
5	Cải tạo, sửa chữa Ban Chỉ huy Quân sự xã Đồng Phước	305/QĐ-SKHĐT, 30/10/2020	1,200	1,200						1,200	1,200					1,200		Không công mới	
VII	Công an tỉnh		104,920	50,220	9,573	9,463	110	-	-	-	5,813	5,740	73	-	-	4,590	830		
(1)	Dự án tất toán tài khoản		16,588	16,588	110	-	110	-	-	-	830	757	73	-	-	110	830		
1	Công an xã Tân Phú	176/QĐ-SKHĐT, 30/10/2013	1,782	1,782	73		73			-	-	-				73			
2	Công an xã Phú Tân	176/QĐ-SKHĐT, 30/10/2015	1,783	1,783	-	-				73		73				-	73	Tất toán tài khoản	
3	Công an xã Thanh Hòa	54/QĐ-SKHĐT, 18/4/2011	1,756	1,756	35		35			-	-	-				35		Không còn nhu cầu thanh toán	
4	Công an xã Vi Thưởng	53/QĐ-SKHĐT, 18/4/2011	1,267	1,267	2		2			-	-	-				2		Không còn nhu cầu thanh toán	
5	Nhà làm việc tam Công an huyện Long Mỹ (mới)	921/QĐ-UBND, 7/7/2015	10,000	10,000						757	757					757		Tất toán tài khoản	
(3)	Dự án hoàn thành năm 2020		83,400	28,700	5,248	5,248	-	-	-	-	1,376	1,376	-	-	-	3,872	-		
1	Trạm Cảnh sát đường thủy Nhum Nghĩa A (chỉ phí bồi hoàn)	502/QĐ-SKHĐT, 12/11/2018	2,200	2,200	200	200				-	0	0				200		Không còn nhu cầu thanh toán	
2	Trạm Cảnh sát đường thủy Chi Cồn (chỉ phí bồi hoàn)	503/QĐ-SKHĐT, 12/11/2018	2,600	2,600	600	600				-	0	0				600		Không còn nhu cầu thanh toán	
3	Nâng cấp sửa chữa, cải tạo Nhà ăn tập thể cán bộ chiến sĩ phòng cảnh sát cơ động thuộc công an tỉnh	249/QĐ-SKHĐT, 31/10/2017	2,900	2,900	1,245	1,245				1,188	1,188					57		Không còn nhu cầu thanh toán	
4	Cơ sở làm việc Công an huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	488/QĐ-BCA-H43, 28/12/2017	75,700	21,000	3,203	3,203				188	188					3,015		Không còn nhu cầu thanh toán	
(5)	Dự án khởi công cuối năm 2020		4,932	4,932	4,215	4,215	-	-	-	-	3,607	3,607	-	-	-	608	-		

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/Quyết định quyết toán		Kế hoạch vốn năm 2020				Kế hoạch vốn năm 2020 điều chỉnh, bổ sung					Tăng	Giảm	Ghi chú			
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cân đối NSDP	XSKT	Trong đó:						
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Cân đối NSDP		Thu vượt tiến sử dụng đất năm 2019	Thu hồi các khoản vốn ứng trước NS tính	Vốn ODA				Thu vượt tiến sử dụng đất năm 2019				Thu hồi các khoản vốn ứng trước NS tính	Vốn ODA	
1	Công an xã Vĩnh Trung	299/QĐ-SKHĐT, 31/10/2019	3,132	3,132	3,132	2,649	2,649			2,363	2,363			286		Không còn nhu cầu thanh toán		
2	Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và Cảnh sát 113. Hưng mục: Trám biến áp và đường dây trung hạ áp	298/QĐ-SKHĐT, 31/10/2019	1,800	1,800	1,800	1,566	1,566			1,244	1,244			322		Không còn nhu cầu thanh toán		
VIII	Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hữu Giang		31,074	31,074	31,074	10,205	10,205			10,605	-	-	-	-	400			
(3)	Dự án hoàn thành năm 2020		31,074	31,074	31,074	10,205	10,205			10,605	-	-	-	-	400			
I	San lấp mặt bằng đường số 2, đường số 3, khu xử lý nước và rác thải; Khu thực nghiệm trình diễn cây trồng cạn và vi sinh; Xây dựng trụ sở tạm (thuộc Khu trung tâm - Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Hữu Giang)	1714/QĐ-UBND, 31/10/2018	31,074	31,074	31,074	10,205	10,205			10,605	10,605				400			
..	Huyện quản lý		30,445	20,445	20,445	9,656	3,060	1,146	5,000	450	-	12,004	6,160	1,146	4,200	498	5,699	
I	UBND thành phố Nga Báy		13,182	6,182	6,182	2,950	2,500	-	-	450	-	2,950	2,500	-	-	450	2,551	
(1)	Dự án tái tạo tài khoản		3,500	3,500	3,500	2,500	2,500			-	-	-	-	-	-	-	2,500	
I	Chi trả bồi thường công trình cầu phụng Hiệp	1400/QĐ-UBND, 27/6/2012	3,500	3,500	3,500	2,500	2,500			-	-	-	-	-	-	-	2,500	
(2)	Dự án hoàn thành trước ngày 31/12/2019		2,682	2,682	2,682	-	-	-	-	-	-	2,551	2,500	-	51	-	2,551	
I	Nâng cấp lộ kênh Đứng bờ úi, xã Tân Thành, thị xã Nga Báy	3727/QĐ-UBND, 31/10/2016	2,682	2,682	2,682	-	-			2,551	2,500				51		Thanh toán khối lượng hoàn thành	
(5)	Dự án khởi công mới năm 2020		7,000	-	-	450	-	-	-	450	-	399	-	-	399	-	51	
I	Nâng cấp tuyến đường từ trung tâm xã Hiệp Lợi nối dài đến đường 927C	1261/QĐ-UBND, 02/8/2019	7,000	7,000	7,000	450	-	-	-	450	-	399	-	-	399	-	51	
II	UBND huyện Long Mỹ		5,000	5,000	5,000	5,000	-	-	5,000	-	-	4,200	-	-	-	-	800	
(5)	Dự án khởi công mới năm 2020		5,000	5,000	5,000	5,000	-	-	5,000	-	-	4,200	-	-	-	-	800	
I	Cầu Xéo Vei	967/QĐ-UBND, 27/5/2020	5,000	5,000	5,000	5,000	-	-	5,000	-	-	4,200	-	-	-	-	800	
III	UBND huyện Vĩ Thủy		4,197	4,197	4,197	-	-	-	-	-	-	48	-	-	48	-	48	
(5)	Dự án khởi công mới năm 2020		4,197	4,197	4,197	-	-	-	-	-	-	48	-	-	48	-	48	
I	Nâng cấp, sửa chữa Trụ sở khối đoàn thể huyện Vĩ Thủy	2401/QĐ-UBND, 31/7/2019	4,197	4,197	4,197	-	-	-	-	-	-	48	-	-	48	-	48	
IV	UBND huyện Châu Thành A		8,066	5,066	5,066	1,706	560	1,146	-	-	4,806	3,660	1,146	-	-	-	3,100	
(5)	Dự án khởi công mới năm 2020		8,066	5,066	5,066	1,706	560	1,146	-	-	4,806	3,660	1,146	-	-	-	3,100	
I	Trường Tiểu học Thanh Xuân 1	3650/QĐ-UBND, 23/9/2020	4,500	1,500	1,500	-	-	-	-	-	1,500	1,500	-	-	-	-	1,500	Đổi ứng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/Quyết định quyết toán		Kế hoạch vốn năm 2020						Kế hoạch vốn năm 2020 điều chỉnh, bổ sung						Giảm	Tăng	Ghi chú	
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Cân đối NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cân đối NSDP	XSKT	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu hồi các khoản vốn ứng trước NS tính	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Cân đối NSDP	XSKT	Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2019	Thu hồi các khoản vốn ứng trước NS tính				Vốn ODA
2	Đường giao thông nông thôn, hạng mục: Tuyến So Đũa Bè (nối dài)	3232/QĐ-UBND ngày 16/10/2019	3,566	3,566	1,706	560	1,146				3,306	2,160	1,146			1,500	Đẩy nhanh tiến độ		



Phụ lục III

PHÂN BỐ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020 NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

(Kèm theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2020 của HĐND tỉnh Hậu Giang)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch vốn năm 2020			Tăng	Ghi chú
			Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó:		
				Tổng số	Trong đó: NSDP				
	Tổng số			176,738	176,738	62,182	62,182		
	UBND thành phố Vị Thanh			176,738	176,738	62,182	62,182		
	Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2020			176,738	176,738	62,182	62,182		Thu hồi tạm ứng tồn quỹ ngân sách tỉnh 10,000 triệu đồng (Công văn số 1322/QĐ-UBND ngày 26/6/2020)
1	Đường Lê Quý Đôn nối dài, thành phố Vị Thanh	2019-2023	518/QĐ-UBND, 02/4/2019	96,439	96,439	26,999	26,999	26,999	Thu hồi tạm ứng tồn quỹ ngân sách tỉnh 30.000 triệu đồng (Công văn số 1322/QĐ-UBND, ngày 26/6/2020 là 15.000 triệu đồng; Công văn số 3183/UBND-NCTH, ngày 30/12/2019 là 15.000 triệu đồng)
2	Xây dựng 06 trục đường nội ô thành phố Vị Thanh	2019-2023	519/QĐ-UBND, 02/4/2019	80,299	80,299	35,183	35,183	35,183	